

Bản án số: **95/2022/HS- ST**

Ngày: **29/09/2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính và Vũ Xuân Dư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Khánh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 31/08/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 15/09/2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn V, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990; Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKTT và cư trú: Xóm 7B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12.

Bố đẻ: Đỗ Văn Q, sinh năm 1942; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1947; Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo có 02 tiền án: tại Bản án số 03/2014/ HSST ngày 04/9/2014 của Tòa án Quân sự Quân khu 1 xử phạt 09 năm tù, bồi thường 6.045.909 đồng, 200.000 đồng án phí hình sự và 302.295 đồng án phí dân sự sơ thẩm về tội “Giết người”.

Bản án số 65/2014/HSST ngày 10/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù và 200.000 đồng án phí hình sự về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tại Bản án số 08/2014/HSPT1 ngày 21/11/2014 của Tòa án Quân sự Trung ương tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 10 năm 06 tháng tù. Ngày 16/12/2014, chấp hành xong án phí hình sự, dân sự; ngày 24/3/2015 chấp hành xong khoản tiền bồi thường của Bản án số 03 ngày 04/9/2014. Ngày 06/02/2015 chấp hành xong án phí của Bản án số 65 ngày 10/9/2014. Ngày 16/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù; chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2022, chuyển tạm giam từ ngày 25/4/2022 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1972; địa chỉ: xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Đoàn Văn M, địa chỉ: xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn K, Đoàn Văn H1, Dương Văn H2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 19/04/2022 tại khu vực đường dong vào Nghĩa địa thuộc xóm 4, xã T, huyện K; Tổ công tác Công an huyện K cùng Công an xã T kiểm tra hành chính phát hiện Đỗ Văn V đang cầm 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng quần ngoài bằng tờ giấy ăn màu trắng bên trong là 01 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, Đỗ Văn V khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng; Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với V, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ này cùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1 – 31861.

Tiến hành mở niêm phong túi nilong thu giữ của V bên trong cùng là chất tinh thể màu trắng có khối lượng 5,17 gam (ký hiệu M) gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 295/KL-KTHS-MT ngày 25/4/2022 của phòng KTHS – Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 5,1271 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

Tại cơ quan điều tra Đỗ Văn V khai nhận: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi chiều ngày 19/4/2022, Đỗ Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1 - 31861 từ nhà đến khu vực bãi cát giáp bờ đê sông Vạc thuộc xóm 4, xã T, huyện K. Tại đây, V gặp, hỏi và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá được gói ngoài bằng túi nilong màu trắng trong suốt trên miệng túi có đường kẻ màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được quần ngoài bằng tờ giấy ăn màu trắng với giá 200.000 đồng, sau đó V cầm ở lòng bàn tay trái đi về nhà. Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi V đi đến khu vực đường dong vào Nghĩa địa thuộc xóm 4, xã T, huyện K thì bị Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã T đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, công an huyện K đã trả mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1 – 31861 cho ông Đoàn Văn H. Chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K 01 phong bì niêm phong ghi số 295 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 5,0679 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 túi nilong màu trắng

trong suốt, 01 mảnh giấy ăn màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu khi thu giữ của Đỗ Văn V để giải quyết cùng vụ án.

Tại cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 30/08/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Văn V từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/04/2022.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 295 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 5,0679 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 túi nilong màu trắng trong suốt, 01 mảnh giấy ăn màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu khi thu giữ.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Minh C khai nhận: là người sử dụng trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng buổi chiều ngày 19/4/2022, Đỗ Văn V mượn Đoàn Văn M xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1 - 31861 từ nhà đến khu vực bãi cát giáp bờ đê sông Vạc thuộc xóm 4, xã T, huyện K. Tại đây, V gặp, hỏi và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng, sau đó đi về nhà. Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi V đi đến khu vực đường đông vào Nghĩa địa thuộc xóm 4, xã T, huyện K thì bị Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã T đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 19/04/2022, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được là 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 5,1271 gam.

Từ những chứng trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 19/04/2022, tại khu vực xóm 4, xã T, huyện K; bị cáo Đỗ Văn V là người đang có tiền án về tội đặc biệt nghiêm trọng, có hành vi cất giữ trái phép trong người

5,1271 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Đỗ Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “*Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam*” được quy định tại điểm g,o khoản 2 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.....*

*g, Heroin, cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam.”*

o, Tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Đỗ Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Tiền án của bị cáo V về tội đặc biệt nghiêm trọng đã được xác định là tình tiết định khung hình phạt; do đó bị cáo Đỗ Văn V không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Heroin: bị cáo Đỗ Văn V khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bãi cát giáp bờ đê sông Vạc thuộc xóm 4, xã T, huyện K. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng bán ma túy cho V.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong sau giám định bên trong có ,0679 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 túi nilong màu trắng trong suốt, 01 mảnh giấy ăn màu trắng và phong bì

niêm phong ban đầu khi thu giữ của Đỗ Văn V. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1 – 31861 qua điều tra xác định là tài sản của ông Đoàn Văn H, ngày 19/4/2022 anh Đoàn Văn M con trai ông H lấy xe để sử dụng sau đó cho Vang mượn. Cả anh M và ông H đều không biết V sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã trả lại chiếc xe trên cho ông H. Ông H đã nhận và không có ý kiến gì; Việc trả chiếc xe cho ông H là phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn V 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/04/2022.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 295 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 5,0679 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 túi nilong màu trắng trong suốt, 01 mảnh giấy ăn màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu khi thu giữ.

(chi tiết như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 30/08/2022)

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh